

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HSPT
Ngày: 04/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Minh Tự

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Ngô Đề

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Hiệp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Ngọc Anh; Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/HSPT ngày 15/3/2018 đối với bị cáo Tăng Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo Tăng Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Tăng Văn D, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Ấp Mé Rạch E, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật, dân tộc: kinh; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Tăng Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1932; có vợ Trần Thị Thái Q, sinh năm 1987 và 02 người con lớn nhất sinh ngày 17/7/2017 và nhỏ nhất sinh ngày 04/12/2012; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: không tốt. Bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị, nên không triệu tập đến dự phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/7/2017, Thạch Ngọc M điện thoại cho bị cáo D hỏi mua 03 gói ma túy, bị cáo D đồng ý bán với giá 300.000đ/gói x 03 gói = 900.000đ và hẹn giao nhận ma túy tại trước nhà bị cáo D thuộc ấp Mé Rạch E, xã Đại A, huyện Trà c. Sau đó, bị cáo D điện thoại cho bị cáo Q kêu lấy 03 gói ma túy tại vách nhà sau của bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1932 (mẹ ruột của D) ngụ ấp Mé Rạch E, xã Đại A, huyện Trà c bán cho Minh. Đến khoảng 13 giờ 55 phút cùng ngày, M cùng Dương Châu Th đến nhà bị cáo D, thì bị cáo Q đưa 03 gói ma túy để sẵn trong bao thuốc lá hiệu 555 cho Minh, Minh đưa cho bị cáo Q 1.000.000đ để trả tiền mua ma túy 900.000đ, bị cáo Q chưa kịp trả lại Minh 100.000đ thì bị lực lượng Công an huyện

Trà c phát hiện bắt quả tang cùng tang vật trên người của Mh là bao gói thuốc lá hiệu 555 bên trong có chứa 02 gói bọc nhựa được hàn kín (ký hiệu A), trong bọc nhựa có chứa chất tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy, thu giữ tại nhà của bị cáo Q 01 gói bọc nhựa được hàn kín (ký hiệu B), trong bọc nhựa có chứa chất tinh thể rắn trong suốt; 03 gói bọc nhựa đã qua sử dụng, thu giữ tại nơi bị cáo D ở phát hiện và thu giữ 02 hủ nhựa màu trắng, bên trong chứa 27 gói bọc nhựa được hàn kín (ký hiệu C), bên trong mỗi gói bọc nhựa có chứa chất tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy

Tại bản kết luận giám định số: 245/KLGD-PC54 ngày 12/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 gói nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu A) có trọng lượng 0,2216 gam, có Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 gói nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu B) có trọng lượng là 0,3228 gam, có Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 27 gói nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu C) có trọng lượng là 4,4123 gam, có Methamphetamine.

Tổng số 30 gói bọc nhựa được hàn kín, bên trong mỗi gói bọc nhựa có chứa chất tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy qua giám định kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng 4,9567 gam.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận từ tháng 5 năm 2015 đến ngày 10 tháng 7 năm 2017, các bị cáo đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho nhiều đối tượng khác nhau, cụ thể: Bán cho Thạch Ngọc M, sinh năm 1993 ngụ ấp Vàm, xã An Quảng H, huyện Trà c 04 lần số lượng 04 gói giá 300.000đ/gói; Bùi Văn Gi, sinh năm 1995 ngụ ấp Trà Kha, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 02 lần số lượng 02 gói giá 300.000đồng/gói; Từ Văn S, sinh ngày 29/12/1999 ngụ ấp Trà Kha, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 02 lần số lượng 02 gói giá 300.000đ/gói; Trần Văn Tr, sinh năm 1993 ngụ ấp Trà Kha, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 02 lần số lượng 02 gói giá 300.000/gói; Trần Thái Ng (tên gọi khác: Ty), sinh năm 1981 ngụ ấp Giồng Lớn B, xã Định A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 03 lần số lượng 03 gói giá 300.000đ/gói; Thạch Bình Ng, sinh năm 1994 ngụ ấp Cà Săng, xã Hàm T, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 01 lần số lượng 01 gói giá 300.000đ/gói; Tăng Văn D, sinh năm 1997 ngụ ấp Trà Kha, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 01 lần số lượng 01 gói giá 500.000đ/gói; Lê Thanh Ph, sinh năm 1982 ngụ ấp Chợ, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 05 lần số lượng 05 gói giá 500.000đ/gói; Nguyễn Văn A (tên gọi khác: An Ngong), sinh năm 1988 ngụ ấp Trà Kha, xã Đại A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 02 lần số lượng 02 gói giá 500.000đ/gói; Sơn Đăng Kh, sinh năm 1994 ngụ ấp La Bang Ch, xã Đôn Ch, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh 01 lần số lượng 01 gói giá 300.000đ/gói; Phạm Tiến D, sinh năm 1984 ngụ ấp Chợ, xã Đôn X, huyện Duyên H, tỉnh Trà Vinh 02 lần số lượng 02 gói giá 300.000đ/gói; Trần Thị Yến Nh, sinh năm 1994 ngụ ở khóm 3, thị trấn Định A, huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh 01 lần số lượng 01 gói giá 500.000đ/gói.

Tổng cộng bị cáo D cùng với bị cáo Q đã bán trái phép chất ma túy 27 lần số lượng 29 gói cho 12 người, thu lợi bất chính từ 100.000đ/gói đến 200.000đ/gói, tổng số tiền thu lợi 10.500.000đ (trong đó D trực tiếp bán 19 lần số lượng 19 gói; Q trực

tiếp bán 08 lần số lượng 10 gói), toàn bộ tiền bán ma túy bị cáo Q đưa hết cho bị cáo D, còn 900.000đ bán ngày 11/7/2017 chưa kịp đưa thì bị Công an bắt quả tang và tạm giữ, toàn bộ ma túy bị cáo D khai một mình bị cáo mua của nhiều người khác nhau đem về phân chia ra thành từng gói nhỏ bán lại cho các con nghiện, thời điểm bắt quả tang thu giữ số tiền mua bán trái phép chất ma túy có được là 58.646.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về Hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17, Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn D 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 11 tháng 7 năm 2017

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác với mức hình phạt là 07 (bảy) năm tù, tịch thu tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách Nhà nước, xử lý vật chứng, quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/02/2018 bị cáo Tăng Văn D kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Tăng Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, bị cáo không khiếu nại gì về nội dung bản án, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Nội dung án sơ thẩm tuyên bị cáo Tăng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng hành vi phạm tội của bị cáo D. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khiếu nại gì về nội dung bản án mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy chất ma túy là chất hướng thần, gây nghiện, nếu đưa vào cơ thể người sẽ gây ảnh hưởng nặng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng thuộc quản lý độc quyền của Nhà nước. Bị cáo D biết rõ vấn đề này, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua bán một cách trái pháp luật, vừa xâm phạm đến quản lý độc quyền của Nhà nước, vừa tiếp tay gây nên các tệ nạn ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đã xem xét đầy đủ, toàn diện về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, phù hợp với tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tăng Văn D. Hội đồng xét xử xét thấy:

Chất ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, nó kích thích, gây ảo giác hoặc gây ức chế thần kinh, dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng và ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người sử dụng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật phòng, chống ma túy nghiêm cấm việc mua bán chất ma túy, mọi cá nhân đều phải có trách nhiệm phòng, chống ma túy. Các hoạt động có liên quan đến ma túy phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định pháp luật. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và việc nghiêm cấm của pháp luật về việc mua bán chất ma túy, nhưng vì lợi ích của bản thân, hám lợi mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật đã cất giấu chất ma túy trong nhà của mẹ ruột bị cáo nhằm tránh sự phát hiện của mọi người. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện bán ma túy cho đối tượng nghiện ma túy khác nhau để sử dụng, hưởng giá trị chênh lệch. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét một cách toàn diện, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo. Bản thân của bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Trà c kết án hai lần về tội “Trộm cắp tài sản”, một lần bị xử phạt hành chính về hành vi **đánh bạc**, đáng lẽ ra bị cáo phải biết tự sửa chữa hoàn thiện bản thân sau khi chấp hành án xong. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo lần này càng nguy hiểm cho xã hội hơn, bị cáo tỏ ra bất chấp kỷ cương pháp luật Nhà nước, khước từ sự cải tạo, giáo dục của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 10 năm tù là đã có xem xét, cân nhắc đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đúng với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không đưa ra tình tiết nào mới để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên không có cơ sở để cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm mới đảm bảo sự răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Đề nghị của vị kiểm sát viên phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Tăng Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào **điểm a khoản 1** Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Tăng Văn D.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trà c, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Tăng Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 17, Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Tăng Văn D 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 11 tháng 7 năm 2017

Án phí: Bị cáo Tăng Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Trà c;
- VKSND huyện Trà c;
- CA huyện Trà c;
- CC THADS huyện Trà c;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Minh Tự